

Số: /KH-UBND

Đức Chính, ngày tháng 01 năm 2021

**KẾ HOẠCH
PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI XÃ ĐỨC CHÍNH GIAI ĐOẠN 2021-2026**

**Phần thứ nhất
TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN
KINH TẾ - XÃ HỘI GIAI ĐOẠN 2016-2021**

A. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

Giai đoạn 5 năm (2016 - 2021) trong bối cảnh thế giới và trong nước tình hình dịch bệnh Covid -19 diễn biến phức tạp ảnh hưởng đến đời sống sinh hoạt và sản xuất của nhân dân, nhiều nhiệm vụ mới phát sinh... đã tác động lớn đến công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của xã. Phát huy thành tích đã đạt được, Đảng bộ và Nhân dân trong xã đã đoàn kết, chung sức, đồng lòng cùng với cán bộ, công chức UBND xã vượt qua những khó khăn thách thức và giành được những kết quả quan trọng trên tất cả các lĩnh vực:

I. Lĩnh vực kinh tế

1. Tăng trưởng kinh tế

Tổng giá trị sản xuất trên địa bàn xã tăng bình quân 19,8%/năm. Cơ cấu kinh tế chuyển dịch mạnh theo hướng chuyên canh hàng hóa có giá trị kinh tế cao. Năm 2016, tỷ trọng Nông nghiệp; Công nghiệp - Xây dựng; Dịch vụ - thương mại là 31% - 51% - 18%; đến năm 2020 là 42% - 41% - 17%. Thu nhập bình quân đầu người năm 2016 đạt 33,48 triệu đồng/người/năm; năm 2020 đạt 59,51 triệu đồng/người/năm, tăng 1,8 lần so với năm 2016.

2. Phát triển các lĩnh vực sản xuất kinh doanh

- Nông nghiệp, thủy sản

Giá trị sản xuất ngành nông nghiệp, thủy sản, chăn nuôi bình quân tăng thêm 10%/năm; Tổng thu về từ nông nghiệp, thủy sản, chăn nuôi nghiệp năm 2016 đạt 103 tỷ 412 triệu đồng đến cuối năm 2020 đạt 202 tỷ 452 triệu đồng tăng 1,95 lần so với năm 2016.

- Công nghiệp: Giá trị sản xuất Công nghiệp, TTCN năm 2016 đạt 118 tỷ 976 triệu đồng đến cuối năm 2020 đạt 201 tỷ 204 triệu đồng tăng 1,7 lần so với năm 2016. Trong

5 năm bình quân đạt 164 tỷ đồng. Đến nay xã có 230 người làm nghề xây dựng; 12 hộ mở xưởng mộc; 13 hộ thu mua và sơ chế nông sản; 21 xưởng cơ khí, cụm cảng thủy nội địa với 7 doanh nghiệp hoạt động đã giải quyết được việc làm tại chỗ cho trăm lao động của địa phương. Với vị trí, địa lý thuận lợi gần với các khu công nghiệp của Tỉnh như Đại An, Cẩm Điền, Phúc Điền... và thành phố Hải Dương do đó xã đã định hướng cho những lao động trẻ tham gia vào hoạt động sản xuất công nghiệp, hàng năm có khoảng 1400 lao động làm việc thường xuyên tại các công ty, các khu công nghiệp, 328 người lao động ở nước ngoài.

- Thương mại - Dịch vụ:

Thương mại, dịch vụ tiếp tục có bước phát triển, mạng lưới dịch vụ đã trải rộng ra các khu dân cư, thị trường hàng hoá đa dạng, phong phú đáp ứng tốt nhu cầu sản xuất, xây dựng và tiêu dùng của nhân dân. Toàn xã hiện có 235 hộ làm nghề kinh doanh, dịch vụ buôn bán nhỏ, tổng giá trị hàng hoá hàng năm đạt hàng trăm tỷ đồng. Dịch vụ vận tải tăng tương đối nhanh với 72 hộ vận tải và 04 tàu vận tải thủy các loại, góp phần tích cực cho việc lưu thông hàng hoá và tiêu thụ sản phẩm. Năm 2016 giá trị ngành Thương mại – Dịch vụ đạt 23 tỷ 321 triệu đồng, đến cuối năm 2020 đạt 61 tỷ 635 triệu đồng, tăng 3,7 lần so với năm 2016. Trong gần 5 năm bình quân đạt 42 tỷ 097 triệu đồng.

- Giao thông – Xây dựng:

Từ năm 2015 đến nay tiếp tục thực hiện Chương trình MTQG về xây dựng Nông thôn mới xã Đức Chính đã tổ chức lồng ghép các chương trình, dự án kết hợp nguồn lực huy động sức dân, đầu tư 24,5km đường thôn xóm = 100%; 23,7km đường ra đồng, nội đồng = 70% được BT hóa, tổ chức bê tông hóa đường trục thôn 8.210 km. Xã có 21.6km đường trục thôn và đường xóm được lắp đặt hệ thống chiếu sáng và 90% số km đường trục xã. Tại các điểm giao cắt giữa các đường liên thôn, liên xã giao với đường tỉnh và điểm giao thông nguy hiểm, tiềm ẩn tai nạn giao thông bố trí đầy đủ biển báo giao thông, gờ giảm tốc và đảm bảo tầm nhìn. Trồng hoa tuyến đề kiêu mẫu và ven đường được trên 50% số km đường. Tổng kinh phí đã thực hiện: 44.76 tỷ đồng.

2. Công tác Tài chính – Ngân sách

Tăng cường công tác quản lý và áp dụng các biện pháp tăng thu ngân sách. Hàng năm kết quả thu ngân sách đều tăng so với kế hoạch giao, chi ngân sách thực hiện theo đúng các quy định về quản lý tài chính.

Thu ngân sách tăng bình quân 2,11%/năm vượt trên 10% so với kế hoạch trên giao. Chi ngân sách đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả đúng luật.

3. Công tác quản lý đất đai, môi trường:

Công tác quản lý, khai thác và sử dụng đất đai có nhiều chuyển biến tích cực. Thực hiện tốt công tác quản lý đất đai, lập quy hoạch và kế hoạch sử dụng đất được các cấp phê duyệt; sử dụng đất đúng mục đích, có hiệu quả. Xử lý vi phạm lấn chiếm đất đai, xây dựng nhà trái phép trên đất 03, xây dựng nhà trông coi quá quy định trên đất chuyên

đôi trên địa bàn xã. Trong 5 năm đã đề nghị cấp được 396 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

4. Kết quả thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới.

Thực hiện phong trào "Cả nước Chung sức xây dựng nông thôn mới" xã Đức Chính luôn đứng trong top đầu của tỉnh Hải Dương. Đức Chính được huyện Cẩm Giàng chọn là 1 trong 2 xã của Huyện thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng NTM nâng cao giai đoạn 2018-2020. Bằng sự nỗ lực phấn đấu, sự quyết tâm của Đảng, chính quyền, MTTQ cùng các ngành đoàn thể của xã đã đoàn kết, thống nhất cao trong lãnh đạo, chỉ đạo. Sự đồng lòng, chung sức của nhân dân vượt qua những khó khăn, xã đã phấn đấu hoàn thành xây dựng xã NTM nâng cao tại Quyết định số 2231/QĐ-UBND ngày 05/8/2020 của UBND tỉnh Hải Dương công nhận xã Đức Chính đạt chuẩn NTM nâng cao năm 2019. Năm 2020 xã tiếp tục xây dựng NTM kiểu mẫu. Đến nay các tiêu chí đã được UBND tỉnh thẩm định và đang chờ kết quả.

5. Xây dựng chính quyền và cải cách hành chính

UBND xã tổ chức và hoạt động theo qui chế, Lãnh đạo UBND đã phát huy vai trò, tập trung cao trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo mọi hoạt động kinh tế - xã hội – ANQP, các chỉ tiêu đều đạt và vượt kế hoạch hàng năm đề ra. Cán bộ, công chức tự giác và luôn phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Làm tốt công tác tiếp nhận, điều động, luân chuyển, bổ nhiệm, xếp lương, nâng lương...đối với cán bộ, công chức. Lập kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ theo quy định và hướng dẫn của cấp trên. Quản lý chặt chẽ các hoạt động tôn giáo tín ngưỡng tại các cơ sở thờ tự trong xã.

Giai đoạn 2016-2020 cải cách hành chính triển khai đồng bộ và có hiệu quả trên 4 lĩnh vực: Cải cách thể chế, cải cách tổ chức bộ máy hành chính, đổi mới và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ công chức, cải cách tài chính công. Kết quả cải cách thủ tục hành chính bước đầu đã có chuyển biến: Công khai về quy chế hoạt động, hồ sơ, trình tự, thời gian, lệ phí. Một số thủ tục trong lĩnh vực Tư pháp – Hộ tịch được rút ngắn về thời gian, giảm thành phần hồ sơ giải quyết. Ý thức trách nhiệm và thái độ phục vụ của cán bộ, công chức ở bộ phận “Tiếp nhận và trả kết quả” có chuyển biến tích cực, được nhân dân tin tưởng, đồng tình ủng hộ.

II. LĨNH VỰC VĂN HÓA – XÃ HỘI

1. Giáo dục – Đào tạo

Sự nghiệp giáo dục có nhiều chuyển biến tích cực ở cả 3 cấp học, chất lượng giáo dục toàn diện được nâng lên, giáo dục mũi nhọn có nhiều tiến bộ, cơ sở vật chất được tăng cường. Đội ngũ giáo viên đủ về số lượng, đảm bảo chất lượng với 100% đạt chuẩn và trên chuẩn. Cơ sở vật chất được quan tâm đầu tư. Trong 05 năm xã đã đầu tư xây mới 50 phòng học cho các trường THCS, Trường Tiểu học, trường Mầm Non và các công trình phụ trợ cho 3 cấp học kinh phí đầu tư 46,5 tỷ đồng Cơ sở vật chất các nhà trường

đều được trang bị đầy đủ có khu vui chơi, bãi tập, nhà để xe, hệ thống cây xanh đảm bảo cảnh quan "xanh, sạch, đẹp".

2. Y tế, Dân số - Kế hoạch hóa gia đình

Công tác bảo vệ và chăm sóc sức khỏe nhân dân trong những năm qua có bước phát triển tích cực. Đội ngũ cán bộ, chuyên môn được bổ sung đủ biên chế. Cơ sở vật chất được chăm lo đầu tư đã xây mới, sửa chữa các phòng chức năng, các công trình phụ trợ, mua sắm đầy đủ trang thiết bị.

Thực hiện tốt công tác tuyên truyền và tổ chức có hiệu quả các chương trình mục tiêu Quốc gia. Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng đã giảm từ 12,6% (năm 2016) xuống 9,8 % năm 2020. Trong 5 năm qua Trạm y tế đã khám và điều trị cho 19.021 lượt người. Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên duy trì mức là 0.82% năm 2020.

Công tác Phòng chống dịch bệnh Covid-19 trên địa bàn xã được chỉ đạo kịp thời, quyết liệt theo hướng dẫn của cấp trên. Tăng cường tuyên truyền phòng chống dịch bệnh Covid -19, thực hiện đúng theo các phương án cách ly, phong tỏa, khoanh vùng, dập dịch khi có dịch bệnh xảy ra không để dịch bệnh lây lan ra diện rộng.

3. Văn hoá, thông tin truyền thanh – Thể dục thể thao

Thường xuyên tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện tốt Đề án “Củng cố xây dựng và nâng cao chất lượng gia đình văn hóa, làng, khu dân cư, cơ quan đơn vị văn hóa giai đoạn 2016-2020”. Phong trào xây dựng gia đình văn hoá đã đi vào nền nếp tỷ lệ gia đình văn hóa hàng năm đạt 96,35%. Đài phát thanh nâng cao chất lượng công tác thông tin, tuyên truyền phục vụ nhiệm vụ chính trị của địa phương.

Phong trào thể dục thể thao có nhiều khởi sắc với việc mở rộng các loại hình đã thu hút được nhiều tầng lớp nhân dân tham gia. Hàng năm duy trì tổ chức các giải bóng đá thanh thiếu niên, bóng chuyền, cầu lông, cầu lạc bộ dưỡng sinh, bóng chuyền hơi và cầu lạc bộ dân vũ và tham gia các giải ở huyện.

Công tác tôn giáo, tín ngưỡng được duy trì trật tự và ổn định theo qui định của Pháp luật. Các lễ hội truyền thống của các thôn được phát huy và đảm bảo giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc.

4. Chính sách an sinh xã hội

Chế độ chính sách đối với người có công và các đối tượng chính sách xã hội được đảm bảo. Thực hiện tốt công tác chăm sóc trẻ em, bình đẳng giới, phòng chống tệ nạn xã hội, đền ơn đáp nghĩa, giải quyết việc làm, xóa đói giảm nghèo. Tỷ lệ hộ nghèo giảm 3,15% (từ 4,4% năm 2016 xuống còn 1,25% năm 2020). Tính đến năm 2020 xã không còn hộ nghèo. Các hộ nghèo đều thuộc diện Bảo trợ xã hội.

III. Quốc phòng, An ninh - Trật tự an toàn xã hội và Quản lý hành chính

1. Quân sự địa phương

Hàng năm hoàn thành chỉ tiêu công tác tuyển quân đạt 100% kế hoạch trên giao. Xây dựng lực lượng dự bị động viên đủ quân số, công tác phòng chống thiên tai và tìm

kiểm cứu nạn. Phối hợp với công an xã giữ gìn ANTT, phòng chống hút cát trái phép, trực kiểm soát dịch Covid-19.

2. An ninh-trật tự

Trong 5 năm tình hình an ninh chính trị cơ bản ổn định. Từ năm 2016 đến ngày 30/6/2021 trên địa bàn xã xảy ra 51 vụ, không có vụ nào là trọng án. Phong trào Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc được củng cố và phát huy từ năm 2016 đến năm 2019 xã có 7/7 thôn đạt danh hiệu " Làng an toàn về an ninh trật tự", năm 2020 có 6/7 thôn danh hiệu " Làng an toàn về an ninh trật tự" do liên quan đến xác minh đơn của công dân thôn Đan Tràng.

Năm 2021 xã Đức Chính Xây dựng mô hình điểm xã an toàn về An ninh trật tự.

3. Về giải quyết đơn, thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân.

Từ đầu nhiệm kỳ đến nay, Ủy ban Nhân dân xã đã chỉ đạo các bộ phận chuyên môn làm tốt công tác tiếp công dân, giải quyết đơn, thư khiếu nại, tố cáo của công dân, góp phần ổn định an ninh trật tự ở địa phương, bảo vệ các quyền và lợi ích hợp pháp của công dân, tăng cường kỷ cương và kỷ luật hành chính qua công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo. Tính đến cuối năm 2020 tổng số đơn tiếp nhận và tiến hành giải quyết là 86 đơn, kết quả giải quyết được 85/86 đơn đạt tỷ lệ 98,8%.

B. NHỮNG TỒN TẠI, HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Những tồn tại, hạn chế

- Kinh tế tăng trưởng khá nhưng chưa bền vững, cơ cấu sản xuất nông nghiệp vẫn chiếm tỷ trọng cao.

- Công tác quản lý nhà nước về môi trường còn hạn chế, việc chỉnh trang cảnh quan, dọn vệ sinh môi trường ở các thôn, khu dân cư chưa được xử lý dứt điểm, còn tình trạng rác thải sinh hoạt đổ ra ven, kênh mương tiêu thoát nước gây ô nhiễm môi trường và cảnh quan.

- Hiện tượng vi phạm đất đai vẫn xảy ra, một số thôn chưa chủ động báo cáo kịp thời để ngăn chặn xử lý dứt điểm;

- Về công tác cải cách hành chính tuy có nhiều chuyển biến tích cực, nhưng còn chưa triệt để.

- Công tác chỉ đạo điều hành tổ chức SXNN, chỉ đạo đánh chuột, bảo vệ thực vật hiệu quả còn hạn chế.

- Tình hình an ninh trật tự, an ninh ở các thôn, còn tiềm ẩn phức tạp. Tệ nạn xã hội như trộm cắp, cướp giật tài sản, tín dụng đen cho vay nặng lãi chưa được đẩy lùi.

2. Nguyên nhân:

Những tồn tại nêu trên do nhiều nguyên nhân chủ quan và khách quan, trong đó có trách nhiệm quản lý, điều hành của UBND xã. Chưa có phương án tối ưu trong việc huy động hết các tiềm năng, lợi thế của xã trở thành nguồn lực phát triển kinh tế- xã hội.

Vi phạm đất đai chưa được ngăn chặn, một số thôn chưa phối hợp chặt chẽ với UBND xã trong công tác quản lý, khi phát hiện các vi phạm chỉ lập biên bản vi phạm hành chính, chưa báo cáo UBND xã kịp thời để tổ chức giải tỏa, cưỡng chế ngay. Công tác tham mưu, phối hợp giải quyết những tồn tại, vướng mắc trong quản lý đất đai của bộ phận chuyên môn còn có lúc chưa kịp thời.

Công tác quản lý môi trường còn hạn chế do một số thôn tình trạng rác thải sinh hoạt để không đúng nơi quy định một phần do ý thức của nhân dân và một phần do các thôn còn chưa sâu sát trong công tác kiểm tra, xử lý.

Công tác CCHC, công tác tiếp công dân và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền chưa tập trung chỉ đạo giải quyết dứt điểm những vấn đề phức tạp, tồn đọng và mới phát sinh ở thôn.

Trình độ, năng lực, ý thức trách nhiệm của một bộ phận cán bộ, công chức còn hạn chế, dẫn đến việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao hiệu quả chưa cao.

Phần thứ hai

KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ- XÃ HỘI GIAI ĐOẠN 2021-2026

A. PHƯƠNG HƯỚNG VÀ MỤC TIÊU

I. PHƯƠNG HƯỚNG

Phát huy dân chủ, và sức mạnh đoàn kết; thực hiện đổi mới, sáng tạo trên cơ sở khai thác tối đa các tiềm năng, lợi thế của xã, nhất là lợi thế về vị trí địa lý; huy động và sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực nhằm phát triển toàn diện các lĩnh vực kinh tế - văn hóa - xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân, đảm bảo an sinh xã hội, giữ vững ổn định an ninh, quốc phòng, xây dựng xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu trước năm 2025; đẩy mạnh sản xuất trồng trọt theo tiêu chuẩn VietGAP và Global GAP phấn đấu đến năm 2025 toàn xã có trên 50% diện tích sản xuất rau an toàn tập trung theo tiêu chuẩn VietGAP và Global GAP, đến năm 2030 có trên 90% diện tích sản xuất rau an toàn tập trung theo tiêu chuẩn VietGAP và Global GAP.

II. MỤC TIÊU

1. Các chỉ tiêu chủ yếu

1.1. Đến năm 2026, giá trị sản phẩm thu hoạch trên 1 ha đất trồng trọt, nuôi trồng thủy sản đạt 250 triệu đồng/ha.

1.2. Đến năm 2026, cơ cấu kinh tế Nông nghiệp - TT công nghiệp - Dịch vụ là 20% - 65% - 15%.

1.3. Giá trị sản xuất nông nghiệp, thủy sản tăng bình quân 5%/năm trở lên.

- 1.4. Giá trị sản xuất công nghiệp, xây dựng tăng bình quân 15%/năm trở lên.
- 1.5. Giá trị sản xuất các ngành dịch vụ tăng bình quân 12%/năm trở lên.
- 1.6. Đến năm 2026, thu nhập bình quân đầu người đạt 97 triệu đồng/người.
- 1.7. Thu ngân sách trên địa bàn tăng bình quân hàng năm 10%/năm trở lên so với kế hoạch giao.
- 1.8. Tỷ lệ phát triển dân số tự nhiên ở mức dưới 1%/năm.
- 1.9. Không còn hộ nghèo (*trừ các trường hợp thuộc diện bảo trợ xã hội theo quy định, hoặc do tai nạn rủi ro bất khả kháng, hoặc do bệnh hiểm nghèo*).
- 1.10. Giữ vững và nâng cao chất lượng phổ cập Tiểu học đúng độ tuổi và phổ cập THCS. Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp THCS vào học THPT và bỏ túc THPT đạt trên 95%. Duy trì nâng cao chất lượng các trường đã đạt chuẩn quốc gia, phấn đấu trường Mầm non đạt chuẩn Quốc gia mức độ 2 vào năm 2023.
- 1.11. Nâng cao chất lượng các chương trình chăm sóc sức khỏe nhân dân; hạ tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng xuống còn dưới 8%, tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế đạt trên 95% dân số. Giữ vững xã đạt chuẩn Quốc gia về y tế giai đoạn II.
- 1.12. 100% làng có nhà văn hoá đạt tiêu chuẩn quy định; Giữ vững 7/7 làng đạt làng văn hoá; trên 90% số gia đình đạt tiêu chuẩn văn hoá.
- 1.13. Xây dựng xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu trước năm 2025.
- 1.14. Giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội. Ngăn chặn và đẩy lùi các tệ nạn xã hội, củng cố, nâng cao hiệu quả của lực lượng công an, dân quân thường trực, tăng cường quản lý cư trú. Hoàn thành chỉ tiêu giao quân hàng năm, thực hiện tốt chính sách hậu phương quân đội.
- 1.15. Đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động quản lý điều hành của UBND, hàng năm chính quyền đạt vững mạnh.

2. Đầu tư xây dựng các công trình trọng điểm giai đoạn 2021 – 2026

STT	Danh mục dự án	Ghi chú
1	HTKT khu dân cư thôn mới Đan Tràng, xã Đức Chính, huyện Cẩm Giàng	
2	HTKT khu dân cư mới thôn Dịch Tràng, xã Đức Chính, huyện Cẩm Giàng	
3	HTKT khu dân cư mới thôn Hảo Hội Xuân, xã Đức Chính, huyện Cẩm Giàng	
4	Trụ sở tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính UBND xã Đức Chính	
5	Thư viện và kho lưu trữ xã Đức Chính	
6	Trụ sở công an xã Đức Chính	

7	Cải tạo, nâng cấp Nghĩa trang liệt sỹ	
8	Cải tạo, nâng cấp các đường giao thông liên xã liên thôn và máng tiêu thoát nước trong khu dân cư	
9	Xây dựng hệ thống tiêu thoát nước từ công ty Điện lực Đức Chính đi kênh Đò Cậy - Tiên Kiều	
10	Cải tạo, nâng cấp đường giao thông đoạn từ cống Mả Làn đến NTLS xã Đức Chính	
11	Mở rộng bê tông hóa các tuyến đường nội đồng và cứng hóa kênh tiêu	
12	Cải tạo các hạng mục phụ trợ trụ sở làm việc UBND xã	
13	Các hạng mục phụ trợ trường Mầm Non xã Đức Chính	
14	Các hạng mục phụ trợ trường Tiểu học xã Đức Chính	
15	Các hạng mục phụ trợ trường Trung học cơ sở xã Đức Chính	
16	Nhà tập đa năng - Trường THCS Đức Chính	
17	Nhà tập đa năng - Trường Tiểu học Đức Chính	
18	Nhà lớp học 2 tầng 12 phòng trường Tiểu học khu A xã Đức Chính	
19	Nhà lớp học 4 tầng 16 phòng tầng trường THCS xã Đức Chính	
20	San gạt, trồng cỏ, trang trí mái bờ đê xã Đức Chính	
21	San lấp bãi rác tập trung của xã	

B. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU:

1. Nhiệm vụ trọng tâm

Tập trung huy động nguồn lực để đầu tư xây dựng xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu.

Tiếp tục chỉ đạo thực hiện quy hoạch các vùng sản xuất rau màu tập trung chuyên canh tạo ra sản phẩm hàng hoá an toàn đạt giá trị cao. Tạo điều kiện thuận lợi phát triển sản xuất một số sản phẩm nông nghiệp hàng hóa ứng dụng công nghệ cao gắn với bảo quản, chế biến và xuất khẩu; Quan tâm tìm đầu ra cho sản phẩm nông nghiệp và xây dựng thương hiệu sản phẩm cà rốt, dưa hấu.

Tập trung chỉ đạo và nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, coi trọng chất lượng giáo dục mũi nhọn; nâng cao chất lượng gia đình văn hoá, làng, cơ quan, đơn vị văn hoá.

Thực hiện tốt các chính sách xã hội, thực hiện đồng bộ các giải pháp nhằm giảm nghèo bền vững.

Đẩy mạnh cải cách hành chính, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính. Đổi mới tác phong, lề lối làm việc, nâng cao trách nhiệm, hiệu quả công tác của cán bộ, công chức, viên chức nhất là người đứng đầu.

Tiếp tục làm tốt công tác quốc phòng, quân sự trên địa bàn xã; giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, ổn định tình hình an ninh ở các thôn; ngăn chặn đẩy lùi các tệ nạn xã hội.

2. Nhiệm vụ đột phá

Tiếp tục thực hiện mục tiêu chương trình quốc gia xây dựng nông thôn mới, phấn đấu xây dựng xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu; quy hoạch xây dựng một số vùng sản xuất nông nghiệp công nghệ cao, sản phẩm nông nghiệp sạch đối với sản phẩm nông sản chủ lực của xã.

Nâng cao năng lực phẩm chất đạo đức đội ngũ cán bộ, công chức và cán bộ không chuyên trách; xác định rõ trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong thực hiện chức trách nhiệm vụ được giao.

3. Các giải pháp chủ yếu

3.1. Phát triển kinh tế

Chuyên mạnh sản xuất nông nghiệp theo hướng ứng dụng công nghệ cao, sản xuất nông nghiệp theo tiêu chuẩn VietGAP, GLOBALGAP gắn với bảo quản, chế biến và tiêu thụ nông sản.

Củng cố hoạt động và nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất, kinh doanh của Hợp tác xã dịch vụ nông nghiệp gắn với việc tham gia chương trình OCOP.

Tạo điều kiện thuận lợi để thu hút các doanh nghiệp đầu tư chế biến, tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp chủ lực của xã.

Phát triển đa dạng và nâng cao chất lượng các loại hình dịch vụ, phục vụ cho nhu cầu sản xuất và đời sống nhân dân.

Tập trung mọi nguồn lực đầu tư xây dựng đồng bộ các công trình hạ tầng nông thôn bao gồm: cơ sở vật chất trường học, nhà văn hoá, khu vui chơi giải trí cho người già và trẻ em, giao thông và hệ thống tưới nước cho vùng sản xuất chuyên canh rau màu, hệ thống tiêu nước phục vụ sản xuất và dân sinh.

3.2. Quản lý đất đai, vệ sinh môi trường

Làm tốt công tác quản lý đất đai, khai thác và sử dụng có hiệu quả nguồn tài nguyên đất; tăng cường công tác phòng chống khai thác cát trái phép trên sông Thái Bình.

Thực hiện có hiệu quả đề án thu gom, xử lý rác thải sinh hoạt trên địa bàn toàn xã nhằm giảm thiểu ô nhiễm môi trường, bảo vệ môi trường sống.

3.3. Văn hoá -xã hội

Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, giáo dục mũi nhọn, phổ cập giáo dục và chất lượng trường đạt chuẩn quốc gia ở các bậc học.

Làm tốt công tác bảo vệ chăm sóc sức khoẻ nhân dân, chính sách dân số - kế hoạch hoá gia đình.

Đẩy mạnh phong trào văn hoá, văn nghệ, thể dục thể thao; nâng cao chất lượng gia đình văn hoá, làng, cơ quan văn hoá.

Thực hiện tốt chính sách an sinh xã hội, đào tạo nghề, giải quyết việc làm và giảm nghèo bền vững.

3.4. Quốc phòng, an ninh, giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo

Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của công an xã, hoạt động của các tổ an ninh thôn. Thực hiện tốt đề án làng, khu dân cư an toàn về ANTT. Kết hợp chặt chẽ giữa phát triển kinh tế với an ninh, quốc phòng.

Thực hiện tốt công tác tuyển quân, xây dựng lực lượng dân quân vững mạnh toàn diện, lực lượng dự bị động viên đảm bảo chất lượng, đảm bảo thực hiện nhiệm vụ sẵn sàng chiến đấu trong mọi tình huống. Thực hiện tốt chính sách hậu phương quân đội.

Thực hiện tốt công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu nại tố cáo của công dân ngay từ cơ sở không để xảy ra khiếu kiện đông người, vượt cấp đảm bảo giữ vững an ninh trật tự.

3.5. Công tác xây dựng chính quyền, củng cố bộ máy và cải cách hành chính

Thực hiện đồng bộ các nội dung cải cách hành chính. Tiếp tục triển khai Kế hoạch thực hiện Đề án số 08-ĐA/HU ngày 05/01/2021 của Huyện ủy Cẩm Giàng về “Tăng cường cải cách thủ tục hành chính, xây dựng chính quyền điện tử, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước giai đoạn 2021-2025”.

Tập trung đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, đặc biệt là thực hiện tốt việc rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính, công khai hóa quy trình, thủ tục, hồ sơ, phí, lệ phí giải quyết gắn với xây dựng, cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015. Nghiêm túc đổi mới phong cách làm việc của đội ngũ cán bộ, công chức làm việc tại Bộ phận “Một cửa” nhằm cải thiện mối quan hệ giữa cơ quan hành chính nhà nước với công dân, tổ chức, doanh nghiệp góp phần nâng cao chỉ số cải cách hành chính.

4. Công tác phối hợp với MTTQ và các ngành đoàn thể.

Phối hợp chặt chẽ với Mặt trận Tổ quốc xã các tổ chức thành viên, thông báo về tình hình phát triển kinh tế- xã hội và các hoạt động của chính quyền cho Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể biết để phối hợp, vận động, tổ chức các tầng lớp nhân dân tham gia xây dựng chính quyền trong sạch vững mạnh góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Phần thứ ba

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. UBND xã đề nghị các cơ quan, đơn vị, ban ngành có liên quan và các cán bộ, công chức bộ phận chuyên môn của xã căn cứ Kế hoạch này xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện; cụ thể hoá thành kế hoạch công tác hàng năm; xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp thực hiện, thời gian hoàn thành từng nhiệm vụ đảm bảo hiệu quả. Định kỳ hàng tháng, quý, 6 tháng, hàng năm báo cáo UBND xã tình hình, kết quả thực hiện. Trong quá trình thực hiện có khó khăn, vướng mắc kịp thời báo cáo UBND xã để chỉ đạo, giải quyết.

2. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã và các tổ chính trị - xã hội xã tích cực tuyên truyền, vận động các thành viên, hội viên, cán bộ công nhân viên cùng các tầng lớp nhân dân phát huy vai trò làm chủ, tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân thực hiện đồng thời giám sát quá trình triển khai kế hoạch./.

Nơi nhận:

- Thường vụ Đảng ủy (để bc);
- TT HĐND xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Các ban ngành có liên quan;
- CB, CC xã;
- Lưu: VP.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ
CHỦ TỊCH

Trần Văn Tường